

BỘ NGOẠI GIAO

SAO Y BẢN CHÍNH

Số : 20/2008/SL-LPQT

- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Đông U-ru-goay về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ, ký ngày 19/11/2007 tại Hà Nội, có hiệu lực từ ngày 15/6/2008.

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2008

TL. BỘ TRƯỞNG

VỤ TRƯỞNG

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế



Nguyễn Bá Sơn

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Phòng Công báo, Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo),
- Bộ Công an,
- Bộ Quốc phòng (Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng),
- Đại sứ quán Việt Nam tại Ác-hen-ti-na (Kiêm nhiệm U-ru-goay),
- Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh,
- Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao, ✓
- Vụ Châu Mỹ, Bộ Ngoại giao,
- Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao.

PLLS

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA ĐÔNG U-RU-GOAY
VỀ MIỄN THỊ THỰC
CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO
VÀ HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Đông U-ru-goay, sau đây gọi là “các Bên”;

Với mong muốn tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai nước;

Nhằm tạo thuận lợi cho việc đi lại của người mang hộ chiếu ngoại giao và người mang hộ chiếu công vụ giữa hai nước;

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

Công dân Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị, là thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam hoặc là thành viên của phái đoàn đại diện tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ U-ru-goay được miễn thị thực khi nhập cảnh, tạm trú trên lãnh thổ U-ru-goay trong suốt nhiệm kỳ công tác.

Điều 2

Công dân U-ru-goay mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị, là thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của U-ru-goay hoặc là thành viên của phái đoàn đại diện tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Việt Nam được miễn thị thực khi nhập cảnh, tạm trú trên lãnh thổ Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ công tác.

Điều 3

Những quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Hiệp định này cũng được áp dụng đối với thành viên gia đình sống cùng với những người nêu tại Điều 1 và Điều 2 của Hiệp định này, với điều kiện họ mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị.

Điều 4

Công dân Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ của Việt Nam còn giá trị, không phải là thành viên cơ quan đại diện Việt Nam đóng trên lãnh thổ U-ru-goay, được miễn thị thực khi nhập cảnh lãnh thổ U-ru-goay với thời hạn tạm trú không quá chín mươi (90) ngày, thời gian tạm trú có thể được các cơ quan thẩm quyền của U-ru-goay gia hạn theo quy định pháp luật hiện hành của U-ru-goay.

Điều 5

Công dân U-ru-goay mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị, không phải là thành viên cơ quan đại diện U-ru-goay đóng trên lãnh thổ Việt Nam, được miễn thị thực khi nhập cảnh lãnh thổ Việt Nam với thời hạn tạm trú không quá chín mươi (90) ngày, thời gian tạm trú có thể được các cơ quan thẩm quyền của Việt Nam gia hạn theo quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.

Điều 6

Mỗi Bên có quyền từ chối cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình của công dân Bên kia mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ khi những người đó bị coi là không được hoan nghênh.

Điều 7

1. Các Bên sẽ trao đổi qua đường ngoại giao mẫu các loại hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ khi Hiệp định này có hiệu lực.

2. Các Bên cũng thông báo cho nhau mẫu các loại hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ mới qua đường ngoại giao ít nhất 30 ngày trước khi những loại hộ chiếu này được đưa ra sử dụng.

Điều 8

Các Bên có thể tạm đình chỉ thực hiện Hiệp định này vì lý do an ninh, trật tự công cộng hoặc sức khỏe cộng đồng. Việc tạm đình chỉ thực hiện Hiệp định phải được thông báo ngay cho Bên kia qua đường ngoại giao.

Mỗi Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này bằng cách thông báo cho Bên kia qua đường ngoại giao ba mươi (30) ngày trước ngày dự định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định.

Điều 9

Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau bốn mươi (40) ngày kể từ ngày nhận được thông báo cuối cùng bằng văn bản qua đường ngoại giao, theo đó các Bên thông báo cho nhau việc hoàn thành các thủ tục nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

Làm tại Hà Nội ngày 19 tháng 11 năm 2007, thành hai (02) bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng để đối chiếu.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**



PHẠM BÌNH MINH
Thư trưởng Thường trực
Bộ Ngoại giao

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA ĐÔNG
U-RU-GOAY**



Dr. PA-BLÔ XA-ĐÊ
Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền
tại Việt Nam